

Số: /BC-BQLDA1

Lâm Đồng, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN ĐẦU TƯ

Tên dự án: Dự án xây dựng đường bộ cao tốc

Bảo Lộc - Liên Khương theo phương thức đối tác công tư (giai đoạn 1)

Kính gửi: Sở Tài chính tỉnh Lâm Đồng.

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN:

Dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương theo phương thức đối tác công tư (giai đoạn 1) (sau đây gọi tắt là Dự án) đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng: phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 151/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 và Nghị quyết số 366/NQ-HĐND ngày 21/11/2024; phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa tại Nghị Quyết số 172/NQ-HĐND ngày 07/3/2023.

Dự án đã được UBND tỉnh Lâm Đồng đã phê duyệt hồ sơ thiết kế cọc giải phóng mặt bằng Dự án tại Quyết định 1025/QĐ-UBND ngày 15/5/2025.

Dự án đã hoàn thành các công tác chuẩn bị đầu tư, cụ thể: Dự án đã được UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt dự án tại Quyết định số 669/QĐ-UBND ngày 31/3/2025 và Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 09/9/2025. Dự án đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt với một số thông tin chính như sau:

- Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương theo phương thức đối tác công tư (giai đoạn 1).

- Loại, nhóm dự án, cấp công trình chính: Dự án nhóm A, công trình giao thông đường bộ, công trình cấp I.

- Phạm vi đầu tư: Đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương với tổng chiều dài khoảng 73,62km: Điểm đầu Khoảng Km126+484,93 thuộc địa phận phường Lộc Phát, TP. Bảo Lộc (nay là phường 1 – Bảo Lộc), tỉnh Lâm Đồng, trùng điểm cuối cao tốc Tân Phú - Bảo Lộc (Km125+675); điểm cuối tại Km200+000, giao với đường cao tốc Liên Khương - Prenn tại Km208+650, xã Hiệp Thạnh, huyện Đức Trọng (nay là xã Hiệp Thạnh), tỉnh Lâm Đồng.

- Cấp đường: Giai đoạn hoàn chỉnh, đường cao tốc với tốc độ thiết kế $V_{tk}=100$ km/h (TCVN 5729:2012 - Đường ô tô cao tốc - yêu cầu thiết kế).

- Quy mô mặt cắt ngang, cụ thể:

+ Giai đoạn hoàn chỉnh: Quy mô 4 làn xe cao tốc $B_{nền}=24,75$ m, $V_{tk}=100$ km/h theo Tiêu chuẩn đường cao tốc TCVN 5729:2012, có 02 làn dừng khẩn cấp;

+ Phân kỳ giai đoạn 1: Quy mô 04 làn xe, bề rộng nền đường $B_{nền} = 17m$ (gồm: Mặt đường xe chạy $4 \times 3,5 = 14m$, dải phân cách giữa $0,5m$, dải an toàn trong $B_{an} = 2 \times 0,5m = 1,0m$, dải an toàn ngoài $B_{an} = 2 \times 0,25m = 0,5m$; lề đường $= 2 \times 0,5m = 1,0m$) theo tiêu chuẩn TCCS 42:2022/TCĐBVN, tốc độ khai thác 80 km/h (Yếu tố hình học theo Tiêu chuẩn đường cao tốc TCVN 5729:2012 $V_{tk}=100km/h$), khoảng 4-5km bố trí một vị trí dừng xe khẩn cấp trong cùng một chiều xe chạy với chiều rộng làn dừng khẩn cấp bảo đảm chiều rộng nền đường theo giai đoạn hoàn chỉnh. Tại các vị trí nút giao liên thông, vị trí đắp cao kết hợp đoạn dừng xe khẩn cấp, các đoạn nền đường đào sâu trên 18m và một số vị trí trên tuyến nhằm bảo đảm các yếu tố kỹ thuật mặt cắt ngang được thiết kế theo quy mô giai đoạn hoàn chỉnh $B_{nền}=24,75m$.

- Bố trí các hạng mục công trình phục vụ khai thác, vận hành cao tốc: Trung tâm điều hành giao thông thông minh, Trạm thu phí điện tử không dừng, Trạm dừng nghỉ, công trình kiểm soát tải trọng xe,... bảo đảm đồng bộ, hiệu quả theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

- Tổng mức đầu tư: Khoảng 17.718 tỷ đồng (Mười bảy nghìn, bảy trăm mười tám tỷ đồng); trong đó:

+ Vốn ngân sách Nhà nước: 7.761 tỷ đồng (chiếm 43,8% tổng mức đầu tư giai đoạn 1), trong đó: vốn ngân sách địa phương bố trí 5.261 tỷ đồng; Vốn ngân sách trung ương là 2.500 tỷ đồng.

+ Vốn do nhà đầu tư huy động khoảng 9.957 tỷ đồng (chiếm 56,2% tổng mức đầu tư giai đoạn 1), trong đó vốn chủ sở hữu Nhà đầu tư khoảng 1.494 tỷ đồng (chiếm 15% tổng mức đầu tư không bao gồm vốn ngân sách Nhà nước); Vốn Nhà đầu tư huy động khoảng 8.463 tỷ đồng (chiếm 85% tổng mức đầu tư không bao gồm vốn ngân sách Nhà nước).

- Phương thức quản lý và sử dụng vốn Nhà nước trong dự án:

+ Vốn ngân sách nhà nước chi trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư (bao gồm hạ tầng kỹ thuật) khoảng 5.794 tỷ đồng, được tách thành Tiểu dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư (bao gồm hạ tầng kỹ thuật) và giao Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Lâm Đồng làm Chủ đầu tư triển khai thực hiện theo quy định. Chi phí thực tế của Tiểu dự án bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư (bao gồm hạ tầng kỹ thuật) sẽ được xác định cụ thể theo phương án bồi thường giải phóng mặt bằng được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Vốn nhà nước hỗ trợ xây dựng công trình tạm và hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng, chi phí tổ chức lựa chọn Nhà đầu tư, ký kết hợp đồng của cơ quan có thẩm quyền, bên mời thầu thuộc dự án khoảng 1.967 tỷ đồng.

+ Phần vốn nhà nước chi trả kinh phí bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư; hỗ trợ xây dựng công trình tạm và hỗ trợ xây dựng công trình, hệ thống cơ sở hạ tầng, chi phí tổ chức lựa chọn Nhà đầu tư, ký kết hợp đồng của cơ quan có thẩm quyền, bên mời thầu khoảng 7.761 tỷ đồng. Phương thức quản lý

và sử dụng vốn Nhà nước được thực hiện theo quy định tại Điều 70, Điều 72 và Điều 73 của Luật PPP năm 2020.

- Thời gian thu phí, hoàn vốn: 19 năm 10 tháng
- Cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu: Dự án được áp dụng cơ chế chia sẻ phần tăng, giảm doanh thu theo quy định tại Điều 82 của Luật PPP năm 2020 và Nghị định số 28/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về quy định cơ chế quản lý tài chính dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư. Nguồn vốn Nhà nước thanh toán chia sẻ phần doanh thu giảm từ nguồn dự phòng ngân sách địa phương
- Cấp quyết định chủ trương đầu tư: HĐND tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan có thẩm quyền: UBND tỉnh Lâm Đồng.
- Nhà đầu tư đề xuất dự án: Liên danh Công ty Cổ phần Tập đoàn T&T, Công ty Cổ phần đầu tư Tập đoàn Phương Trang - FUTA GROUP, Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông Phương Thành (Công ty Cổ phần đầu tư Tập đoàn Phương Trang - FUTA GROUP là đại diện Liên danh Nhà đầu tư).
- Bên mời thầu: Ban Quản lý dự án giao thông tỉnh Lâm Đồng (nay là Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1).
- Hình thức lựa chọn nhà đầu tư: Đấu thầu rộng rãi trong nước. Nhà đầu tư đề xuất dự án được hưởng mức ưu đãi theo quy định của pháp luật trong quá trình lựa chọn nhà đầu tư. Thời gian tổ chức lựa chọn nhà đầu tư: năm 2025.
- Hợp đồng Xây dựng - Kinh doanh - Chuyển giao số 01/BOT/BL-LK ngày 28/6/2025 giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng với Nhà đầu tư: Liên danh Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển hạ tầng giao thông T&T – Công ty Cổ phần Đầu tư Tập đoàn Phương Trang - FUTA GROUP – Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông Phương Thành và Doanh nghiệp dự án Công ty Cổ phần BOT Cao tốc Bảo Lộc – Liên Khương.
- Thời gian thực hiện dự án: Chuẩn bị đầu tư, thực hiện Dự án từ năm 2022 - 2027; hoàn thành và đưa vào khai thác trong Quý IV năm 2027.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN:

1. Tình hình thực hiện dự án:

- 1.1. Tiến độ thực hiện dự án: Chuẩn bị đầu tư, thực hiện Dự án từ năm 2022 - 2027; hoàn thành và đưa vào khai thác trong Quý IV năm 2027
- 1.2. Giá trị khối lượng thực hiện theo tiến độ thực hiện hợp đồng: Hiện nay, doanh nghiệp dự án chưa tổ chức thi công nên Dự án chưa giải ngân khối lượng thực hiện hợp đồng.
- 1.3. Tình hình quản lý vốn và tổng hợp kết quả giải ngân: UBND tỉnh đã điều chuyển vốn của tỉnh bố trí trong năm 2025 là 2.855.381 triệu đồng và vốn Trung ương năm 2025 là 2500.000 triệu đồng cho Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh (Chủ đầu tư) để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng theo quy định.

1.4. Chất lượng công việc đạt được: Dự án đã khởi công vào ngày 29/6/2025, dự kiến hoàn thành trong năm 2027.

1.4.1. Công tác giải phóng mặt bằng:

- Hiện nay, đơn vị đang phối hợp với Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng.

- Chủ đầu tư các Tiểu dự án giải phóng mặt bằng đang tổ chức thực hiện công tác lập bản đồ địa chính, đo đạc kiểm đếm hiện trạng. Đã kiểm đếm đến hết ngày 10/11/2025 được 2.409/2.462 hồ sơ của hộ gia đình, cá nhân và tổ chức (đạt 97,84%), cụ thể như sau:

- + Tại phường 1 – Bảo Lộc: Đã kiểm đếm được 151/151 hồ sơ (đạt 100%);
- + Tại xã Bảo Lâm 2: Đã kiểm đếm được 180/180 hộ gia đình cá nhân, tổ chức với 180 hồ sơ (đạt 100%);
- + Tại xã Hòa Ninh: Đã kiểm đếm được 116/116 hồ sơ (đạt 100%);
- + Tại xã Di Linh: Đã kiểm đếm được 509/510 hộ gia đình, cá nhân và tổ chức với 509 hồ sơ (đạt 99,8%);
- + Tại xã Bảo Thuận: Đã kiểm đếm được 290/305 hộ gia đình, cá nhân và tổ chức với 290 hồ sơ (đạt 95,1%);
- + Tại xã Gia Hiệp: Đã kiểm đếm được 239/242 hộ gia đình, cá nhân với 239 hồ sơ (đạt 98,8%);
- + Tại xã Ninh Gia: Đã kiểm đếm được 108/124 hộ gia đình, cá nhân với 108 hồ sơ (đạt 87,1%);
- + Tại xã Đức Trọng: Đã kiểm đếm được 323/336 hộ gia đình, cá nhân với 323 hồ sơ (đạt 96,1%);
- + Tại xã Tân Hội: Đã kiểm đếm được 168/168 hộ gia đình, cá nhân với 168 hồ sơ (đạt 100%);
- + Tại xã Hiệp Thạnh: Đã kiểm đếm được 325/330 hộ gia đình, cá nhân với 325 hồ sơ (đạt 98,5%);

- Về các khu tái định cư: Hiện nay, UBND tỉnh Lâm Đồng đang tổ chức đầu tư xây dựng mới các khu tái định cư và sử dụng một số lô đất có sẵn trong các khu tái định cư đã được xây dựng và đưa vào sử dụng để bố trí tái định cư cho người dân bị ảnh hưởng bởi dự án tại các khu vực Bảo Lộc, Bảo Lâm, Di Linh, Đức Trọng; cụ thể:

+ Khu vực Bảo Lộc (phường 1 – Bảo Lộc): Bố trí tái định cư tại 02 vị trí gồm: Khu tái định cư tại phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc (nay thuộc phường B’Lao) (quy mô 68 lô) được đầu tư xây dựng mới và 24 lô tại khu dân cư P9, phường 1 (đã được xây dựng). Hiện nay, Khu tái định cư tại phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc (nay thuộc phường B’Lao) đã hoàn thành khảo sát, kiểm đếm và lập hồ sơ bồi thường GPMB, tuy nhiên còn một phần diện tích tại Khu A –

Khu quy hoạch dự án do các hộ dân không đồng ý cho cắm ranh mốc GPMB; đã tổ chức lập và niêm yết lấy ý kiến về phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ ngày 15/8/2025 đối với các trường hợp đã kiểm kê, xác lập hồ sơ bồi thường GPMB; đã lựa chọn được đơn vị khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật và đơn vị thẩm tra báo cáo kinh tế kỹ thuật, và trình thẩm định theo quy định. Ngoài ra tỉnh Lâm Đồng chuẩn bị thêm một số vị trí tại các khu tái định cư đã có sẵn như: Khu tái định cư khu công nghiệp Lộc Sơn, phường Lộc Sơn, thành phố Bảo Lộc (cũ) nay thuộc phường B'Lao (17 lô), Khu dân cư P9, phường 1 – Bảo Lộc (24 lô), Khu dân cư 6B Lộc Sơn (23 lô), phường B'Lao

+ Khu vực Bảo Lâm (xã Bảo Lâm 2): Đầu tư xây dựng Khu tái định cư tổ 8 thị trấn Lộc Thắng phục vụ dự án cao tốc (quy mô 101 lô); hiện nay, đang tổ chức đấu thầu lựa chọn đơn vị thi công.

+ Khu vực Di Linh (các xã: Hòa Ninh, Bảo Thuận, Di Linh, Gia Hiệp): Đầu tư xây dựng khu tái định cư gồm: Khu tái định cư tại xã Gung Ré (nay là xã Di Linh) (quy mô 107 lô) và Khu tái định cư tại xã Hòa Ninh (quy mô 107 Lô). Hiện nay, đang thực hiện song song vừa giải phóng mặt bằng vừa tổ chức thi công hạ tầng kỹ thuật đối với những khu vực đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng. Ngoài ra, tỉnh Lâm Đồng chuẩn bị thêm một số vị trí tại các khu tái định cư đã có sẵn như: Khu dân cư Nhà máy chè 2/9, Đường Phạm Hồng Thái, xã Di Linh (43 lô); Khu dân cư thôn Đăng Rách, xã Di Linh (71 lô).

+ Khu vực Đức Trọng (các xã: Ninh Gia, Đức Trọng, Tân Hội, Hiệp Thạnh): Bố trí tái định cư tại các khu dân cư tại: Khu tái định cư Hiệp An 1, xã Hiệp An (90 lô), Khu dân cư công nhân Khu công nghiệp Phú Hội, xã Đức Trọng (197 lô). Các khu tái định cư này đang đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật.

1.4.2. Tình hình thi công:

- Công tác lựa chọn nhà đầu tư, ký kết hợp đồng và khởi công Dự án: UBND tỉnh đã phê duyệt hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư. Ban QLDA giao thông tỉnh đã phát hành Hồ sơ mời thầu và đóng thầu vào ngày 10/6/2025; đồng thời tổ chức đánh giá hồ sơ mời thầu. Ngày 22/6/2025, UBND tỉnh Lâm Đồng đã phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư với kết quả Nhà đầu tư trúng thầu là Liên danh Công ty TNHH Đầu tư và phát triển hạ tầng giao thông T&T – Công ty Cổ phần Đầu tư Tập đoàn Phương Trang – Futa Group – Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông Phương Thành (Liên danh HẠ TẦNG GIAO THÔNG T&T – FUTA GROUP – PHƯƠNG THÀNH). Ngày 28/6/2025, UBND tỉnh Lâm Đồng đã ký kết hợp đồng dự án với Nhà đầu tư và doanh nghiệp dự án. Ngày 29/6/2025, UBND tỉnh Lâm Đồng đã tổ chức lễ khởi công dự án.

- Hiện nay nhà đầu tư đang tổ chức rà phá bom mìn, khảo sát và thiết kế hồ sơ thiết kế kỹ thuật,...

2. Công tác quản lý dự án:

2.1. Kế hoạch triển khai thực hiện (2 tháng cuối năm 2025):

- Phối hợp với các Sở, ngành, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, địa phương báo cáo UBND tỉnh đôn đốc các đơn vị đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác kiểm đếm, bồi thường giải phóng mặt bằng.

- Phối hợp với các Sở, ngành đôn đốc doanh nghiệp dự án đẩy nhanh tiến độ thi công.

2.2. Kế hoạch chi tiết các nội dung quản lý thực hiện dự án:

- Phối hợp với các Sở, ngành: đôn đốc doanh nghiệp dự án đẩy nhanh tiến độ thi công; thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc triển khai dự án của doanh nghiệp dự án theo quy định tại hợp đồng

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện công tác GPMB.

2.3. Kết quả đạt được so với kế hoạch đề ra và điều chỉnh kế hoạch thực hiện cho phù hợp với yêu cầu: Đảm bảo tiến độ theo kế hoạch.

2.4. Công tác đảm bảo chất lượng và hiệu lực quản lý dự án: Đáp ứng yêu cầu.

3. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin:

3.1. Việc đảm bảo thông tin báo cáo: Các thông tin, báo cáo được hoàn thiện kịp thời chính xác, trung thực.

3.2. Xử lý thông tin báo cáo: Các thông tin được chủ đầu tư quan tâm xử lý để phản hồi kịp thời.

3.3. Kết quả giải quyết các vướng mắc, phát sinh: không.

III. TỰ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

1. Tình hình thực hiện dự án:

- Đến nay, công tác giải phóng mặt bằng đang được UBND tỉnh Lâm Đồng chỉ đạo triển khai, nỗ lực đẩy nhanh tiến độ để bàn giao từng phần theo tiến độ thi công cho Nhà đầu tư và hoàn thành trong tháng 7/2026.

- Dự án đã khởi công và hoàn thành mục tiêu đúng mới chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

2. Công tác QLDA: Công tác quản lý dự án được thực hiện đúng quy định hiện hành về đầu tư XD CB.

3. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin: Thông tin, kiến nghị đều được phản hồi kịp thời.

IV. Kiến Nghị: không .

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc đề "b/c";
- Trang TTĐT Ban;
- Lưu VT, P.ĐHDAGT, P.KTTĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Văn Hiệp